

**BÁO CÁO THƯỜNG
NIÊN NĂM 2024**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Lý Thường Kiệt

2. Địa chỉ trụ sở: Ngõ 268 tổ 17, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

a) Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập và rèn luyện thân thiện, năng động và sáng tạo giúp học sinh có khát vọng học tập, cống hiến; có bản lĩnh để hội nhập.

Định hướng học sinh phát triển toàn diện Trí - Đức - Thể - Mỹ; năng động, sáng tạo có khát vọng học tập, cống hiến.

b) Tầm nhìn

Trường học Hiện đại - Thân thiện - Uy tín - Chất lượng; nơi ươm mầm những hoài bão, khao khát thành công của các thế hệ học sinh phường Ngọc Thụy.

c) Mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức và trí tuệ; thể chất, thẩm mỹ và các kĩ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động, sáng tạo, ý chí vươn lên và khả năng thích ứng cao.

- Nâng cao tỉ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT công lập.

- Trang bị cho học sinh kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức của Bộ GD&ĐT từ đó có được nền tảng tiếp tục thành công trong các cấp học tiếp theo.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Việt quốc công Lý Thường Kiệt (1019-1105) tên thật là Ngô Tuấn - một nhà quân sự, chính trị lỗi lạc thời Lý, làm quan qua ba triều Lý Thái Tông, Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông. Ông được vua ban cho quốc tính sau đổi từ họ Ngô thành họ



Lý: đời Lý Thánh Tông được vua nhận làm con nuôi ban hiệu Thiên tử nghĩa nam; đời Lý Nhân Tông được nhà vua coi như em và ban hiệu Thiên tử nghĩa đệ. Lý Thường Kiệt là một trong hai vị tướng vĩ đại nhất nhà Lý và là một trong 14 vị anh hùng dân tộc tiêu biểu nhất lịch sử Việt Nam. Tên tuổi của ông gắn với công cuộc chinh phạt Chiêm Thành; gắn với chiến thắng vang dội trên phòng tuyến sông Như Nguyệt đánh bại cuộc xâm lược Đại Việt của quân Tống. Và gắn liền với bài thơ thần “Nam Quốc Sơn Hà” - Bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc ta. Hiện nay, ông được phối thờ tại Đình Phúc Xá, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Để ghi nhớ công ơn của Việt quốc công Thái úy Lý Thường Kiệt, UBND phường Ngọc Thụy đã quyết định lấy tên người anh hùng nhà Lý đặt cho ngôi trường THCS thứ hai trên địa bàn phường. Trường THCS Lý Thường Kiệt được thành lập theo quyết định số 2996/QĐ - UBND của UBND quận Long Biên ngày 12 tháng 6 năm 2020 trên cơ sở tách từ trường THCS Ngọc Thụy. Trường nằm trên địa bàn tổ dân phố 17, phường Ngọc Thụy (vị trí đất của trường THCS Ngọc Thụy trước đây).

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Phú Cường. Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Ngõ 268, tổ 17, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0913 026 379

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường : *QĐ số 2996/QĐ-UBND của UBND quận Long Biên ngày 12 tháng 6 năm 2020. (Kèm theo file quyết định)*

b) Quyết định công nhận hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường *(theo file quyết định đính kèm)*

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng *(theo các file quyết định đính kèm)*

- *Quyết định số 2998/QĐ-UBND của UBND quận Long Biên ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học đối với Ông Nguyễn Phú Cường - Hiệu trưởng.*

- *Quyết định 3001/QĐ-UBND của UBND quận Long Biên ngày 12 tháng 6*

năm 2020 về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học đối với Bà Cung Thị Lan Hương - Phó Hiệu trưởng.

d) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Thực hiện phổ cập giáo dục.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường THCS.

- Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

- Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Quản lý và sử dụng tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương.

- Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

e) Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục (Biểu kèm theo)

g) Họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục.

- Họ tên: Nguyễn Phú Cường

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Số điện thoại: 0913026379

Địa chỉ nơi làm việc: Ngõ 268, tổ 17, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Nhiệm vụ, trách nhiệm:

+ Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

+ Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, tuyển chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

+ Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng HS; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc xét tốt nghiệp THCS cho HS.

+ Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của UBND thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn SGK sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ GD&ĐT.

+ Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

+ Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

+ Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Chiến lược phát triển nhà trường (Kế hoạch số 79/KH-THCS ngày 20/9/2021 của trường THCS Ngọc Lâm giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030).

- Bộ Quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Các nghị quyết của hội đồng trường.

- Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản...

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm

VỊ TRÍ VIỆC LÀM		Nam	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
						SL	TL	SL	TL
Cán bộ quản lý	Hiệu trưởng	1		1		1		1	100%
	Phó Hiệu trưởng		1	1		1		1	100%
Giáo viên	Văn hóa	1	29	25	10	32	100%	1	
	Âm nhạc	1	1	1	1	1	100%		
	Mĩ thuật	1	1	1	1	2	100%		
	Giáo dục thể chất	3		2	1	3	100%		
	Tiếng Anh		5	4	1	5	100%	1	100%

	Tin học		1		1	1	100%		
	TPT		1		1	1	100%		
Nhân viên	Kế toán		1			1	100%		
	Văn thư		1	1		1	100%		
	Thư viện		1	1		1	100%		
	Y tế		1		1	1	100%		
	Thiết bị		1	1		1	100%		
	Bảo vệ	4			4	4	100%		
	Công nghệ TT	1			1	1	100%		
	CS cây	1	1		1	1	100%		
Tổng cộng		13	46	38	21	59	100%	4	4%

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định

XẾP LOẠI CHUẨN NGHỀ NGHIỆP	Tốt		Khá		Không đánh giá	
	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
Cán bộ quản lý	2	100%				
Giáo viên	41	100%	26	56.52%		

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

BỒI DƯỠNG HẰNG NĂM	Hoàn thành		Không hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Cán bộ quản lý	2	100%	/	/
Giáo viên	43	100%	/	/
Nhân viên	6	100%	/	/

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
----------	----------	----------	-----------

I	Số phòng học		Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	18	1.5
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	8	2.13
5	Số phòng học bộ môn	1	0
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	45	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	7471(m ²)	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	47000(m ²)	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	65(m ²)	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	98.2(m ²)	
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	35(m ²)	
3	Diện tích thư viện (m ²)	131 (m ²)	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	601(m ²)	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	35 (m ²)	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp. 6	2	2
1.2	Khối lớp 7	2	2
1.3	Khối lớp 8	2	2
1.4	Khối lớp 9	2	2
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		0
2.1	Khối lớp. 6	2	0
2.2	Khối lớp 7	2	0
2.3	Khối lớp 8	2	0
	Khối lớp 9	2	0
	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập	74 bộ	Số học sinh/bộ

	(Đơn vị tính: bộ)		01
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	26	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	
5	Thiết bị khác...	0	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	Không
XI	Nhà ăn	Không

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	14	430	3m ² /hs
XIII	Khu nội trú	Không		

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	19	8/11		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

* Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

- Danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2021-2022 theo Quyết định 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hà Nội:

- Danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2022-2023 theo Quyết định 1706/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 7, lớp 10 trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Danh mục sách giáo khoa lớp 8 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2023-2024 theo QĐ số 2572/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 8, lớp 11 và sách giáo khoa môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Danh mục sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2024-2025 theo Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 9, lớp 12 của cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Thực hiện nghiêm túc quy định trong việc tự kiểm định chất lượng nhà trường.
- Do trường chưa được hoàn thiện xây dựng theo dự án nên chưa được công nhận chuẩn quốc gia.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tuyển sinh

- Chỉ tiêu được giao năm học 2023 - 2024: 340 học sinh/8 lớp.
- Kết quả tuyển sinh thực tế: 340 học sinh/8 lớp.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

Khối lớp	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Số HS học 2 buổi /ngày	Số HS DT/nữ	Số HSKT học hòa nhập, KT	Số học sinh chuyển đi	Số học sinh chuyển đến
Khối 6	8	344	163	344	2	5	5	2

Khối 7	7	241	113	241	1	3	4	3
Khối 8	6	248	143		3	1	8	3
Khối 9	6	246	113		2	1	8	2
Tổng cộng	26	1079	532	585	8	10	25	10

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học:

3.1. Công tác phổ cập giáo dục:

Công tác phổ cập giáo dục: Phối hợp với UBND phường Ngọc Thụy làm tốt công tác điều tra, nhập số liệu, hoàn thành tốt công tác PCGD năm 2023.

3.2. Công tác dạy và học:

* Kết quả Giáo viên:

Năm học	Tổng số giáo viên đạt giải	Cấp Quận				Cấp Thành phố			
		Giải Nhất	Nhì	Ba	KK	Giải Nhất	Nhì	Ba	KK
2022-2023	5	0	0	1	0	0	0	0	0
2023-2024	3	1	2	0	0	0	0	0	0

- Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Đa số giáo viên nhiệt tình trách nhiệm trong công việc, có tinh thần đoàn kết chia sẻ giúp đỡ nhau trong công tác giáo dục, thực hiện nghiêm kỉ cương hành chính, các quy tắc ứng xử của công chức viên chức nơi công sở, thương yêu và có trách nhiệm với học sinh, đúng mực trong giao tiếp với nhân dân.

- Học sinh đa số có ý thức tốt, có nỗ lực vươn lên trong học tập, thực hiện nghiêm túc nội quy trường lớp, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Nhà trường chú trọng phát triển toàn diện cho học sinh vì vậy số lượng học sinh đạt giải các cuộc thi văn hoá văn nghệ, TDTT và sân chơi quốc gia quốc tế tăng hơn rõ rệt.

*** Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả:**

Nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch viết SKKN ngay từ đầu năm học. Tổ chức chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm viết SKKN, viết giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác dạy học và quản lý.

- Tổng số SKKN cấp trường: 12
- + SKKN loại A: 7
- + SKKN loại B: 5
- Tổng số SKKN dự thi SKKN cấp quận: 10
- Tổng số SKKN đạt cấp Quận: 7
- Hiệu quả thu được khi áp dụng sáng kiến:
 - + Chất lượng dạy học được nâng lên.
 - + Kết quả công tác thi GVG cấp quận được phòng GD&ĐT xếp loại xuất sắc.
 - + Kết quả các cuộc thi, các phong trào đều cao hơn năm trước.
- * **Kết quả của học sinh:**
 - **Chất lượng đại trà:**
 - + Xếp loại hạnh kiểm (Khối 8, 9):

Năm học	TS HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2022-2023	986	952	96.55	34	3.54	0	0	0	0
2023-2024	1079	1069	99.07	10	0.93	0	0	0	0

Năm học	TSHS	Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2022-2023	986	422	42.8	346	35.1	203	20.6	15	1.5
2023-2024	1079	457	42.35	385	35.68	221	20.48	12	1.49

- **Các hoạt động văn hóa, TDTT:**
 - Kết quả các sân chơi quốc gia, quốc tế : Có 36 học sinh đạt giải thành phố sân chơi Giải toán BERBRASS, 1 học sinh đạt giải Khuyến Khích cấp quốc gia cuộc thi Tiếng Anh FISO toàn quốc năm học 2023-2024, 1 học sinh đạt giải khuyến khích cấp Thành Phố cuộc thi vẽ tranh thanh thiếu nhi quốc tế với chủ đề "Em yêu

Hà Nội - Thành phố vì hòa bình" năm 2023, 1 học sinh đạt Giải khuyến khích cấp TP cuộc thi đại sứ văn hoá đọc thành phố Hà nội lần thứ 3 năm 2023; 1 học sinh đạt giải khuyến khích cấp thành phố cuộc thi sáng tạo thời trang nhí 2024

- Học sinh đỗ vào trường THPT công lập năm học 2023 - 2024: Xếp thứ :

+ Môn Toán xếp thứ 3/22 trường trong toàn Quận - Điểm TB đạt 8,07.

+ Môn Văn xếp thứ 13/22 trường trong toàn Quận - Điểm TB đạt 7,13

+ Môn Anh xếp thứ 9/22 trường trong toàn Quận - Điểm TB đạt 7,63

* **Hoạt động thư viện trường học- xếp loại:** Thư viện đạt mức 2.

* **Kết quả thực hiện công tác khen thưởng**

- HĐĐKT cấp trường xét và công nhận danh hiệu lao động tiên tiến cấp trường: 46đ/c đạt 93,8%. Trong đó đề xuất HĐĐKT cấp quận công nhận 09 đ/c đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở năm học 2023-2024.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (Kèm theo phụ lục)

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

3. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

*** Thực hiện chương trình 03 của quận ủy:**

- Kết quả triển khai xây dựng trường học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - Hạnh phúc

+ Nhà trường cùng các lớp đã trồng bổ sung nhiều cây cảnh, bồn hoa tạo môi trường xanh, sạch, đẹp khuôn viên nhà trường.

+ Tạo lối phân cách tại hành lang các dãy nhà học và nhà hiệu bộ, các vị trí ban công nhìn ra sân và đường đi bằng hàng cây thiết mộc lan. Việc thiết kế đặt cây cảnh tại các vị trí này đã tạo cảnh quan đẹp và không gian xanh trong trường.

+ Các lớp trồng và chăm sóc cây cảnh tại bồn cây từng lớp.

+ Giao các lớp chăm sóc cây tại hành lang, tự vệ sinh lớp theo ngày.

+ Các lớp và nhà trường tổng vệ sinh 1 lần/ tuần.

- Kết quả công tác giáo dục nếp sống văn minh cho học sinh:

+ Giảng dạy đúng đủ có hiệu quả bộ tài liệu nếp sống văn minh thanh lịch cho học sinh ngay từ đầu năm học.

+ Đoàn đội có tiêu chí chấm thi đua từng lớp về việc thực hiện nếp sống văn minh thanh lịch của học sinh. Kết quả 6 lớp đạt loại xuất sắc, 20 lớp đạt loại Tốt.

+ Đổi mới nội dung sinh hoạt đầu tuần và sinh hoạt lớp với nhiều hình thức: Văn nghệ, tiểu phẩm, giới thiệu sách, thi thiết kế bưu thiếp, thi làm clip....

- Giáo dục kỹ năng sống, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh:

+ Tổ chức tập huấn công tác giáo dục kỹ năng sống cho 100% giáo viên

+ 100% giáo viên trong nhà trường chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua từng tiết học, các hoạt động tập thể .

+ Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa nhằm trau dồi kỹ năng sống cho học sinh: tuyên truyền tập huấn kỹ năng phòng chống đuối nước, kỹ năng thoát hiểm trong hoả hoạn, kỹ năng chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên, Tham quan, giới thiệu di tích lịch sử và các vị anh hùng dân tộc qua các clip , ngày hội tháng 5, tổ chức cho học sinh khối 6 tham quan di tích lịch sử địa phương...

- Công tác y tế trường học phòng chống dịch bệnh theo mùa

+ Có 01 phòng y tế với đầy đủ trang thiết bị, thuốc sơ cứu ban đầu theo quy định, có nhân viên y tế chuyên trách đảm nhận.

+100% học sinh nhà trường được tư vấn y tế , tâm lý và phòng chống các bệnh học đường. Có hồ sơ theo dõi sức khỏe tại trường.

+Trang bị đủ dụng cụ, dung dịch sát khuẩn, khử khuẩn phục vụ công tác phòng dịch bệnh theo quy định.

+ Tổng vệ sinh trường lớp: 1 lần/ tuần

+ Phun khử khuẩn: 4 lần / năm học trước khi học sinh đi học trở lại sau nghỉ hè và diệt muỗi phòng sốt xuất huyết.

+ Phun thuốc diệt côn trùng: 2 lần/năm

+ Vệ sinh nguồn nước : 2 lần/năm

+ Xây dựng triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh đúng quy định.

- Công tác thể dục thể thao, đoàn đội:

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch sinh hoạt các CLB cho giáo viên nhân viên. Cụ thể nhà trường đã thành lập và duy trì hoạt động CLB: cầu lông, bóng rổ vào các buổi chiều tại nhà thể chất và sân bóng của trường.

+ Thành tích TDDT: 1 giải nhì cấp thành phố môn cờ vua, giải Nhất, Nhì Nam cấp quận - chạy cá nhân khối THCS báo Hà Nội mới 2023, Nhất toàn đoàn khối THCS giải chạy báo Hà Nội mới, Nhất toàn đoàn khối THCS giải chạy báo Hà Nội mới, Ba đồng đội nữ cấp quận - khối THCS giải báo Hà Nội mới 2023, Giải Nhất HKPD cấp quận môn Bóng bàn, Giải Ba HKPD cấp quận môn Bóng bàn, Giải Nhì cấp quận môn kéo co dành cho cán bộ giáo viên nhân viên, giải Ba cấp quận môn bóng chuyền hơi nữ.

+ Đoàn đội tham gia đủ và có hiệu quả các phong trào của quận và thành phố.

+ Tham gia quyên góp giấy vụn : 01 lần/năm

+ Tham gia hội thi đồng diễn trống kèn: giải Ba quận

+ Tham gia hội thi tin học trẻ quận: 03 học sinh.

+Tham gia hội khoẻ phù đồng cấp quận: 25 HS

+ 100% học sinh tham gia đủ các phong trào của đoàn đội phát động: Tìm hiểu luật ANGT trên mạng, vẽ về chiếc ô tô mơ ước, viết thư UPU, ngày thành lập đội TNTP Hồ Chí Minh, vẽ tranh chủ đề tác hại thuốc lá, nhảy FIAMODE

***Kết quả công tác tự kiểm tra nội bộ trường học**

- Số GV được BGH dự giờ: 88

Trong đó xếp Loại Tốt : 68 chiếm tỷ lệ: 77 %,

Loại Khá : 20 chiếm tỷ lệ : 23%

Loại TB: 0 chiếm tỷ lệ : 0%

Hiệu trưởng dự: 29 giờ; Phó HT dự: 59 giờ

- Số GV được kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn: 37/37, chiếm tỷ lệ: 100 %

Trong đó xếp Loại Tốt: 28/37 chiếm tỷ lệ: 76 % ,

Loại Khá : 9/37 chiếm tỷ lệ: 24 % ,

Loại TB: 0 chiếm tỷ lệ : 0%,

- Số giáo viên được kiểm tra nghiệp vụ sư phạm nhà giáo: 15/37 chiếm tỷ lệ: 40%

Trong đó xếp loại Tốt: 12/15 chiếm tỷ lệ: 80 % ,

Loại Khá 3/15. chiếm tỷ lệ : 20 % ,

Loại TB: 0 chiếm tỷ lệ: 0 %.

*** Công tác ứng dụng CNTT, thực hiện mô hình một phần trường học điện tử .**

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong hoạt động nhà trường:

+ Nhà trường lắp đặt màn hình LED rộng hơn 17m² tại sân khấu phục vụ cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn hoá văn nghệ thể thao, tuyên truyền....

+ Thường xuyên nâng cấp thiết bị máy tính bàn, tu sửa định kỳ Ti vi và các trang thiết bị tại các phòng học

- Ứng dụng Googledrive trong quản lí và điều hành công việc:

+ Quản lí hồ sơ trường học: Lưu các văn bản kế hoạch chỉ đạo của cấp trên và của nhà trường. Cập nhật kế hoạch, báo cáo công tác tháng tuần....

+ Quản lí thiết bị đồ dùng: tạo bảng báo cáo trực tuyến việc sử dụng trang thiết bị đồ dùng của giáo viên, báo lỗi, báo hỏng....

+ Quản lý hồ sơ chuyên môn: Lập bảng báo cáo công tác thanh tra chuyên môn thường xuyên đột xuất theo tổ nhóm chuyên môn, tạo gmail chuyên môn của trường để giáo viên nộp nội dung chuyên môn theo yêu cầu và chia sẻ nội dung cần cho hoạt động chuyên môn: Giáo án, bài giảng, tư liệu dạy học và ôn thi, thống kê kết quả dạy học...

+ Quản lý lịch công tác tuần của BGH: tạo nhóm Zalo GV trường chia sẻ lịch công tác tháng, tuần của BGH, nội dung thay đổi đột xuất.

+ Đánh giá thi đua hàng tháng : Cá nhân và tổ chuyên môn tự kiểm điểm nhập kết quả cá nhân, tổ đánh giá sau đó BGH nhập kết quả BGH đánh giá

- Khai thác hệ thống Camera:Hệ thống camera của trường gồm 23 mắt hoạt động ổn định. Có 2 màn hình theo dõi đặt tại phòng bảo vệ và phòng BGH nên thuận lợi giám sát các hoạt động nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy, sử dụng hiệu quả trang thiết bị đồ dùng hiện đại.

+ 100% giáo viên lên lớp sử dụng giáo án điện tử, khai thác màn hình ti vi, máy tính và mạng internet tại các lớp trong giảng dạy do đó tiết kiệm được chi phí cho đồ dùng dạy học.

+ Giáo viên duy trì tốt tiết dạy sử dụng bảng tương tác thông minh trong các tiết chuyên đề.

- Ứng dụng các phần mềm: Phần mềm quản lí tài sản công, phần mềm thu học phí online, phần mềm quản lý điểm, phần mềm quản lý tài chính MISA, phần mềm Kayood.....

*** Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng, duy trì trường chuẩn quốc gia:**

- Thực hiện nghiêm túc quy định trong việc tự kiểm định chất lượng nhà trường.
- Do trường chưa được xây dựng hoàn thiện nên chưa được công nhận chuẩn quốc gia.

*** Việc thực hiện QCDC, 3 công khai trong nhà trường**

- Căn cứ vào hướng dẫn của Ngành, nhà trường lãnh đạo tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở: Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường với nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo.

- Có chế độ và hình thức báo cáo công khai trước tập thể về các công việc của trường như: Việc sử dụng công quỹ, thu chi tài chính, tài sản, công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật theo tháng hoặc đợt thi đua

- Trường có quy chế và các hình thức để CBGVNV được bàn bạc tham gia ý kiến vào các chủ trương và nhiệm vụ công tác của trường, các ý kiến đóng góp được xem xét, cân nhắc để Hiệu trưởng quyết định. Thông qua các đoàn thể, Ban

thanh tra nhân dân kiểm tra giám sát hoạt động của trường. Kết quả thanh tra, kiểm tra giám sát đều được lãnh đạo trường tiếp thu nghiêm túc.

- Hiệu trưởng xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu. Thông qua Hội nghị CBCC, lãnh đạo nhà trường báo cáo công việc trước CBGVNV để CBGVNV góp ý kiến đánh giá, đồng thời nghiêm túc tiếp thu ý kiến đóng góp của CBGVNV.

- Công khai những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất, nâng bậc lương, khen thưởng kỷ luật, đề bạt và các chế độ chính sách khác.

- Thực hiện công khai các khoản thu quỹ, việc sử dụng quỹ và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

- Công tác chuyển xếp và nâng lương: Ban giám hiệu đã kết hợp với Công đoàn và Kế toán chủ động XD kế hoạch từng thời kỳ và công khai đầy đủ những thông tin cá nhân khi đến kỳ nâng lương, thực hiện đầy đủ các giấy tờ có liên quan. Việc nâng lương trước thời hạn đã được công đoàn, nhà trường xem xét đúng theo quy định và đúng thủ tục, đúng đối tượng và được thực hiện công khai.

*** Công tác quản lý tài chính, tài sản:**

- Quản lý tài chính đúng theo quy định

- Quản lý tài sản nhà trường:

+ Có phần mềm quản lý tài sản

+ Có biên bản bàn giao tài sản và trách nhiệm khi sử dụng tài sản trong phòng học, phòng chức năng cho từng cá nhân cụ thể đầu năm học và nhận lại cuối năm học.

+ Có danh mục tài sản của trường trên phần mềm

+ Nhân viên thiết bị đồ dùng có sổ theo dõi trực tuyến việc sử dụng đồ dùng của các lớp, giáo viên, nhân viên.

+ Có sổ trực và camera theo dõi tại phòng bảo vệ.

*** Việc thực hiện chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong CBGV, NV, Số CB-GV-NV vi phạm.**

- CB-GV-NV chấp hành tốt chủ trương đường lối chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước.

- Không có CB-GV-NV vi phạm pháp luật nhà nước.



TT	Nội dung các cuộc ủng hộ	Số tiền
1	Ủng hộ chung sức nhân đạo quận năm 2024	1.000.000
2	Tặng quà 24 HS có hoàn cảnh khó khăn (áo khoác)	5,520.000
3	Ủng hộ GD cô giáo Nguyễn Thu Hương (MN Ngọc Thụy)	12.550.000
4	Tặng quà hiện vật, tiền cho HS trường THCS và THPT nội trú thị trấn Cốc Pài Huyện Xín Mần Hà Giang	90.000.000
5	Mua tắm ủng hộ hội người mù Quận LB	10.840.000
6	Tặng quà cho H có HC khó khăn Xuân Giáp Thìn	6.000.000
7	Tặng quà GVNV có HC khó khăn Xuân Giáp Thìn	2.000.000
8	Ủng hộ xây đài tưởng niệm phường Ngọc Thụy	1.000.000
9	Quỹ Phòng chống thiên tai	1.968.000
10	Ủng hộ bữa ăn miễn phí và xây dựng nhà CTĐ phường Ngọc Thụy, ngân hàng bò	600.000
11	Quỹ vì người nghèo	9.906.653
12	Ủng hộ quỹ biển đảo Việt Nam	9.906.653
13	Thu hội phí chữ thập đỏ	1.728.000

Nơi nhận:

- Website nhà trường;
- Lưu VT, hồ sơ công khai.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Phú Cường